



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh): Trần Đức Tiến; Giới tính: Nam
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh: Trần Minh Tiến
3. Mã định danh cá nhân: 027055006242
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ: Nghệ thuật Tuồng truyền thống
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể: 1980
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể: 44 năm
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật Tuồng truyền thống
8. Năm được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: 2022
9. Số điện thoại cá nhân: 0795329249
10. Địa chỉ liên hệ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:

Sân khấu Tuồng là một sân khấu tổng hợp giữa múa hát và nhạc đệm. Người diễn viên hát hoặc nói đều dựa theo lời thơ và làn điệu có sẵn. Tuy vậy họ không bao giờ phụ thuộc vào dàn nhạc vì người biểu diễn có quyền co giãn tùy theo tình hình của nhân vật và cảm hứng của người xem. Nghệ thuật tuồng chủ yếu dựa trên nguyên tắc cách điệu ước lệ và tượng trưng không quy định sẵn, không gian thời gian mà biểu diễn bằng động tác của mình, qua tác động của người diễn viên, khán giả nhận ra không gian thời gian trên sân khấu của mình khi thì bỗng dưng chốc chuyển sang

ngày, khi đang là dòng sông bỗng chuyển thành đồi núi, mới đây cung đình lại trở thành trận địa. Cũng trên nguyên tắc cách điệu và ước lệ lên các đạo cụ mang ý nghĩa tượng trưng. Ví dụ chiếc mái chèo tượng trưng cho con thuyền, chiếc roi mây tượng trưng cho con ngựa.v.v..nhưng khi dừng lại thì cái mái chèo, cái roi mây là dụng cụ để người diễn viên múa cho đẹp. Ngay bộ râu, cái tay áo cũng trở thành đạo cụ của người diễn viên, những động tác này đều rút ra từ cuộc sống bình thường mà được các thế hệ nghệ nhân cách điệu hóa, hình thức hóa các mô hình động tác có giá trị thẩm mỹ cao.

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:

Bản thân không ngừng học tập, trau dồi tri thức, kỹ năng môn nghệ thuật Tuồng truyền thống, hiện nay nắm vững kỹ năng nghệ thuật Tuồng, thuộc nhiều lời, vũ đạo và nội dung của khoảng 30 vở tuồng truyền thống, sam được nhiều vai, thuộc nhiều giọng điệu. Có thể đạo diễn và dàn dựng cho nhiều vai viên của nhiều vở Tuồng. Có thể chỉ đạo đêm diễn, chỉ đạo nghệ thuật, phân vai bổ vở cho các diễn viên.

Bản thân là Diễn viên đoàn nghệ thuật Tuồng khu phố Đa Hội nhiều năm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, định hướng tổ chức hoạt động của đoàn Tuồng của địa phương chương trình ngắn hạn và dài hạn. Đặc biệt tôi vinh dự đại diện cho các diễn viên đoàn Tuồng của thôn được thờ tổ nghề Tuồng tại gia đình mình nhiều năm, nắm được nhiều tri thức gốc tổ Tuồng truyền thống của dân tộc v.v..

Trước khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Tích cực tham gia biểu diễn phục vụ nhân dân trong khu phố và các tỉnh lân cận, tham gia các hội diễn do các cấp tổ chức

Sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Tham gia công tác truyền dạy cho diễn viên nữ trong khu phố, dàn dựng và biểu diễn 03 tuồng biểu diễn phục vụ nhân dân trong dịp hội làng

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ TRUYỀN DẠY

1. Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy:

Từ năm 1980 tham gia thực hành di sản văn hóa nghệ thuật tuồng truyền thống của thôn Đa Hội, từ đó đến nay trải qua 44 năm liên tục gắn bó với nghệ thuật tuồng truyền thống, với niềm đam mê nghệ thuật tuồng truyền thống tôi đã tập hợp, quy tụ được nhiều anh chị em nhưng người có cùng niềm đam mê di sản nghệ thuật Tuồng truyền thống của dân tộc, tổ chức tập luyện và tham gia hàng trăm buổi biểu diễn với hàng trăm vở diễn khác nhau phục vụ nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Từ năm 1996 đến năm 2005 cùng với các nghệ sĩ trong đoàn như cụ Đàm Mạnh Dần (nguyên chủ nhiệm CLB Tuồng thôn Tiến Bào), cụ Trần Nham và các diễn viên trong đoàn tham gia tổ chức thành lập đội Tuồng đồng ấu thôn Tiến Bào đã quy tụ được nhiều cháu nứa tuổi từ 8 đến 12 tuổi tham gia học môn nghệ thuật Tuồng truyền thống. Đã đưa các cháu đi tham gia hội diễn toàn quốc 02 lần (01 lần ở Nha Trang-Khánh Hòa năm 2002 và 01 lần ở Ninh Bình), 02 lần tham gia hội diễn ở tỉnh Bắc Ninh và 01 lần tham gia hội diễn ở thị xã Từ Sơn. Hiện nay nhiều cháu đã trưởng thành và tiếp tục tham gia biểu diễn cùng đoàn Tuồng truyền thống của thôn.

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể). Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên hệ.

Bản thân gắn bó với môn nghệ thuật Tuồng truyền thống từ năm 1980 và đã tổ chức truyền dạy được nhiều lớp với nhiều người tham gia học hát và diễn Tuồng như:

Từ năm 2004 đến năm 2010 liên tục tổ chức truyền dạy cho đoàn Tuồng thôn Thụy Lôi (Làng Nhội), xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Khi đó cụ Sính là trưởng đoàn Tuồng, tổ chức truyền dạy cho 04 người với nhiều vai diễn, vở diễn khác nhau. Thường xuyên chia sẻ kỹ năng hát, diễn, điệu bộ Tuồng truyền thống với nhiều đoàn Tuồng trong và ngoài tỉnh.

Học trò tiêu biểu:

1. Họ và tên: **Trần Văn Hưởng** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1973; ĐT: 0397414732.

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Họ và tên: **Trần Văn Biễn** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1967

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

3. Họ và tên: **Trần Văn Ân** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1968

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

4. Họ và tên: **Phạm Đăng Bính** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1973

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

5. Họ và tên: **Trần Thị Thêu**; Sinh năm 1956 - Đoàn tuồng khu phố Đa Hội

6. Họ và tên: **Trần Thị Trinh**; Sinh năm 1958 - Đoàn tuồng nữ khu phố Đa Hội

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ SAU KHI ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

Sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” đến nay iệu tham gia thực hành di sản văn hóa nghệ thuật tuồng truyền thống của thôn Đa Hội, từ đó đến nay trải qua 44 năm liên tục gắn bó với nghệ thuật tuồng truyền thống, với niềm đam mê nghệ thuật tuồng truyền thống tôi đã tập hợp, quy tụ được nhiều anh chị em nhưng người có cùng niềm đam mê di sản nghệ thuật Tuồng truyền thống của dân tộc, tổ chức tập luyện và tham gia hàng trăm buổi biểu diễn với hàng trăm vở diễn khác nhau phục vụ nhân dân trong và ngoài tỉnh.

2. Kê khai chi tiết về số lượng số học trò đã truyền dạy sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể). Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên hệ.

Học trò tiêu biểu:

1. Họ và tên: **Trần Văn Hương** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1973; ĐT: 0397414732.

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Họ và tên: **Trần Văn Biễn** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1967

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

3. Họ và tên: **Trần Văn Ân** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1968

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

4. Họ và tên: **Phạm Đăng Bính** - Diễn viên đoàn Tuồng khu phố Đa Hội

Ngày tháng năm sinh: 1973

VI. KỶ LUẬT: Nêu cụ thể các hình thức kỷ luật: Không
Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG

Châu Khê, ngày 15 tháng 10 năm 2024

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Hương

Phạm Thị Hương
Phạm Thị Hương

Bắc Ninh, ngày.... tháng.... năm

Xác nhận của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Địa chỉ: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

5. Họ và tên: **Trần Thị Thêu**; Sinh năm 1956 - Đoàn tuồng khu phố Đa Hội

6. Họ và tên: **Trần Thị Trinh**; Sinh năm 1958 - Đoàn tuồng khu phố Đa Hội

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh.

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
1996	Giấy chứng nhận Giải A	Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Hà Bắc ngày 30/7/1996
1998	Huy Chương Vàng	Sở Văn hóa – Thông tin Hà Nội, ngày 19/4/1998
1998	Huy Chương Vàng	Số: 99/QĐ-VHTT ngày 31/12/1998 của Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bắc Ninh.
2000	Huy Chương Vì sự nghiệp văn hóa quần chúng	Số: 2012/QĐ-BVHTT ngày 21/8/2000 của Bộ Văn hóa – Thông tin
2003	Huy Chương Vàng	Số: 1893/QĐ-BVHTT ngày 25/6/2003 của Bộ Văn hóa – Thông tin
2023	Bằng khen	Số: 980/QĐ-KT ngày 28/8/2003 củ UBND tỉnh Bắc Ninh
2003	Huy Chương Vàng	Số: 75/QĐ-VHTT ngày 23/4/2003 của Sở Văn hóa – Thông tin Hà Nội,
2004	Huy Chương Vàng	Số: 73/QĐ-VHTT ngày 17/11/2004 của Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bắc Ninh
2015	Giả Bạc	Hội sân khấu Việt nam, Đà Nẵng ngày 04/10/2015

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang
nắm giữ:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
2018	Tặng danh hiệu Nghệ nhân hát tuồng	Số: 75/QĐ-UBND ngày 02/2/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh
2022	Tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú	Số: 1021/QĐ-CTN ngày 09/9/2022 của Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc